

CÔNG TY TNHH FRIENDS GOLF HOLDINGS VN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FRIENDS GOLF HOLDINGS VN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FRIENDS GOLF HOLDINGS VN
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110189100

3. Ngày thành lập: 23/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 19, Tòa nhà Thăng Long, Số 98 Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0844 799 497

Fax:

Email: bonhyukkoo@hotmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu hàng hóa	8299
2.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: Hướng dẫn tập đánh golf (không bao gồm các loại hình trò chơi điện tử)	8551
3.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Phòng tập golf trong nhà (screen golf) (không bao gồm các loại hình trò chơi điện tử)	9311
4.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865)	7020
5.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam (CPC 622, 61111, 6113, 6121)	4690(Chính)
6.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam (631,632, 61112, 6113, 6121)	4799
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ kho bãi (CPC 742)	5210
8.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)	5510
9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (CPC 642, 643)	5610

6. **Vốn điều lệ:** 32.000.000.000 VNĐ

Tương đương 1.320.132 USD (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn một trăm ba mươi hai đô la Mỹ)

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	KOO BON HYUK	Hàn Quốc	Block 102, Unit 1001, 51, Dobong-ro 110da-gil, Dobong-gu, Seoul, Hàn Quốc	3.100.000.000	9,700	M21885462	
2	ROO ILLGANG	Hàn Quốc	Block 102, Unit 501, Hyun Dae Apartment, Ibam- Dong Gang Nung Si, Hàn Quốc	28.900.000.000	90,300	M25747130	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** KOO BON HYUK **Giới tính:** Nam
Chức danh: *Tổng giám đốc*
Sinh ngày: 07/07/1975 **Dân tộc:** Quốc tịch: *Hàn Quốc*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M21885462
Ngày cấp: 04/05/2018 **Nơi cấp:** *Bộ Ngoại giao Hàn Quốc*
Địa chỉ thường trú: *Block 102, Unit 1001, 51, Dobong-ro 110da-gil, Dobong-gu, Seoul, Hàn Quốc*
Địa chỉ liên lạc: *2313 Bali 1 , Chung cư New City, Phường An Khánh , Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội